

LÊ HỒU TRÁC: Thân Thế & Sự Nghiệp Của Vị Thủ Khoa Lãn Ông

Tác Giả: Quach Hung

Thứ Ba, 09 Tháng 8 Năm 2011 20:57 -

LÊ HỒU TRÁC: Nhà đßi danh y dân tßc, nhà khoa hßc lßn, Đßng thßi là nhà tß tßng, nhà văn lßi lßc cßa nßc ta ß thß kß thß XVIII



Hßi Thßng Lãn ông tên thßt là Lê Hßu Trác, quê tßi thôn Văn Xá, làng Lßu Xá, huyßn Đßng Hào, phß Thßng Hßng, tßnh Hßi Đßng (nay là xã Hoàng Hßu Nam, huyßn Yên Mß, tßnh Hßi Hßng).

Lê Hßu Trác xußt thân tß mßt gia đßnh (ông, cha, chú, bác, anh, em) đßu hßc gißi, đß cao, làm quan to cßa thßi vua Lê chúa Trßnh. Cha là Lê Hßu Mßu đß đß tam giáp tßn sĩ và làm quan dßi trißu Lê Đß Tôn tßi bßc thßng thß. Mß là Bùi Thß Thßng quê ß xß Bßu Thßng, xã Tình Dißm, huyßn Hßng Sßn, tßnh Hà Tĩnh.

Bißt hißu Hßi Thßng do hai chß đßu tiên tßnh (Hßi Đßng) và tên phß (Thßng Hßng), nhßng cũng có thß do chß Bßu thßng là quê mß và là nßi Hßi Thßng ß lâu nhßt, tß năm 26 tußi đßn khi mßt. Hßi Thßng Lãn Ông có nghĩa là ông lßi ß Hßi Thßng. Nhßng thßc tß chúng ta sß thßy lßi ß đây là lßi vßi công danh phú quý nhßng rßt chăm chß đßi vßi sß nghißp chßa bßnh cßu ngßi.

Lúc nhß, Lê Hßu Trác theo cha lßu hßc ß thß đô Thăng Long. Ngày còn đi hßc, Lê Hßu Trác đã nßi tßng là hßc trò hay chß, và đã thi vào tam trßng.

Năm 19 tußi, cha mßt sßm nên Lê Hßu Trác phßi thôi hßc vß nhà chßu tang. Lúc này khßp nßi nghĩa quân nßi lên chßng chính sách hà khßc cßa chúa Trßnh, nhân dân rßt khß sß, nghĩa quân lßi nßi ngay ß làng bên cßnh quê hßng, nên không thßng i yên mà hßc đßc. Lê Hßu Trác

đành x p bút nghiên theo nghi p ki m cung. Nh ng đ chu n b vào nghi p ki m cung, Lê H u Trác đã có nh ng ý ki n khác v i nhi u thanh niên th i đó. Lê H u Trác đã tìm g p m t i n sĩ h Vũ i làng Đ ng Xá, huy n Hoài An r t gi i môn Thiên nhân (m t môn h c v thiên văn, đ a lí, bày binh b tr n, bói toán...) d y cho thu t âm d ng sau vài năm nghiên c u thu t âm d ng, Lê H u Trác m i đeo g m tòng quân. Lê H u Trác đã vi t v th i k này c a đ i mình nh sau: "...Tôi nghiên c u thu t âm d ng trong vòng vài năm, cũng bi t đ c đ i khái, m i đeo g m tòng quân đ thí nghi m s c h c c a mình. V t bao phen nguy hi m, tôi cũng đ c bình yên. Nh ng k ho ch trừ t tính trong quân c ph n nhi u đ u phù h p... Th ng t ng (c a chúa Tr nh) nhi u phen mu n đ b t nh ng tôi nghĩ: chí binh sinh ch a th a m n thì c u c nh làm chi...".

Rõ ràng đây là công vi c không h p ý Lê H u Trác. Cho nên khi đ c tin ng i anh m t, Lê H u Trác xin ra kh i quân ngũ, l y c v thay anh "nuôi m già 70 tu i và m y cháu m côi" i H ng S n.

V H ng S n không lâu thì Lê H u Trác b m n ng trong vòng hai, ba năm li n ch a kh p n i không kh i. Chính tr n m này là b c ngo t quan tr ng đ i v i cu c đ i c a Lê H u Trác và ngh thu c Vi t nam. Sau nhi u năm tìm th y ch a b nh không k t qu , Lê H u Trác nh cáng đ n nhà m t th y thu c i Rú Thành thu c xã Trung C n, huy n Thanh Ch ng (nay là xã Nam Trung, huy n Nam Đàn, t nh Ngh An) tên là Tr n Đ c thi đ c nh n r i i nhà làm thu c đ c nh n dân r t tín nhi m. Qua h n m t năm i nhà th y thu c, Lê H u Trác đã kh i b nh. Trong th i gian n m ch a b nh i đây, nh ng lúc r i rãi Lê H u Trác m m n b sách thu c Phùng thi c m nang Trung qu c đ đ c, ph n l n đ u hi u th u, th y thu c Tr n Đ c l y làm l và đã có ý mu n truy n đ t ngh mình cho Lê H u Trác. M c dù lúc này Lê H u Trác đã phát hi n th y trên đ i còn m t công vi c r t quan tr ng đ i v i con ng i là b o v s c kh e, ch a b nh c u ng i nh ng cũng ch a quy t chí h c thu c. Lê H u Trác đã vi t: "... Nh ng ch ý nghĩa sâu xa v đ ch lý âm d ng trong sách thu c, tôi đ u hi u th u. Tr n tiên sinh l y làm l mu n đem h t cái hi u bi t v y h c đ y cho tôi, nh ng lúc b y gi vì b n vi c tôi ch a chú ý h c...".

Đ n khi Lê H u Trác 30 tu i, s c kh e đã tr l i, t ng c a chúa Tr nh cho ng i t i m i Lê H u Trác tr v quân ngũ, Lê H u Trác c ý xin t và lúc này m i quy t chí h c thu c. Lê H u Trác vi t: "...Cái chí bon chen trong tr ng danh l i mình đã v t b đi lâu r i, nên xin c t , l y c còn m già không th đi xa đ c. Và tr l i H ng S n làm nhà i ven r ng quy t chí h c thu c, tìm đ c kh p các sách, đêm ngày mài mi t, ti c t ng giây phút". Và t đ y Lê H u Trác l y bi t hi u là Hộ i Th ng Lãn Ông.

Vì n i c a Hộ i Th ng r t h o lánh, trên không có th y gi i đ h c, đ i không có b n hi n giúp cho, Hộ i Th ng ph i t h c là chính. Đ vi c h c t p có k t qu h n, Hộ i Th ng đã làm

b n v i m t th y thu c n a cũng h Tr n làng Đ Xá g n làng Tĩnh Di m đ cùng nhau trao đ i nh ng ki n th c thu th p đ c trong khi đ c sách.

Do ki n th c r ng, ch n b nh kê đ n th n tr ng cho nên H i Th ng Lãn Ông đã ch a kh i nhi u tr ng h p khó mà ng i khác ch a không kh i, tên tu i H i Th ng lan nhanh kh p n i, t i t n th đô Thăng Long. Trong th i k này, cùng v i vi c ch a b nh H i Th ng Lãn Ông đã m tr ng đào t o th y thu c, ng i quanh vùng và các n i xa nghe ti ng đ u tìm đ n h c. Lãn Ông l i t ch c ra H i y ?? nh m đoàn k t nh ng ng i đã h c xong ra làm ngh và đ có c s cho h liên h trao đ i h c h i nhau.

V a ch a b nh, v a đ y h c, H i Th ng Lãn Ông v a biên so n sách, vì H i Th ng nghĩ r ng: "... Tôi th y y lí bao la, sách v ch ng ch t, chia môn x p lo i t n m n vô cùng. Nh ng sách do nh ng b c hi n tri t t i n b i lu n v b nh, v ý nghĩa đ n thu c, v tính v bài thu c có nhi u ch ch a nói đ n n i đ n ch n, t t ph i thâu tóm hàng trăm cu n, đúc thành m t pho đ t i n xem, t i n đ c".

Năm 62 tu i, H i Th ng Lãn Ông đ c chúa Tr nh Sâm tri u ra th đô Thăng Long đ ch a b nh cho con là Tr nh Cán. Vi c ra th đô vào lúc tu i già, đó là m t đi u b t đ c dĩ đ i v i H i Th ng. Nh ng lòng mong c đ c nhân đ p này tìm cách in ra đ ph bi n r ng rãi tác ph m c a mình, vì v y H i Th ng ra đi. H i Th ng đã k l i tâm s c a mình trong t p Th ng kinh ký s (k chuy n ra th đô) v lúc này nh sau: "... B y gi tôi b t r t không bi t là ch ng nào, su t đêm không ng . Tôi t nghĩ: mình lúc tr mài g m đ c sách, r i nay đây mai đó, trong 15 năm đã không làm nên công tr ng gì. Nay đã v t b công danh v n n núi H ng S n, đ ng l u, nuôi m , đ c sách mong tiêu dao trong v n đ o lý c a Hoàng Đ , K Bá hai t s c a Đông y t l y vi c gi gìn cho mình, c u giúp ng i là đ c sách. Ai ng nay l i kh v cái h danh. Nh ng mình đã dày công nghiên c u y h c trong vòng 30 năm, so n đ c m t b Tâm Lĩnh không dám truy n th riêng cho ai, ch mu n đ m ra công b cho m i ng i cùng bi t. Nh ng vi c thì n ng, s c l i m ng, khó mà làm đ c. Qu th n hi u th u lòng mình, chuy n này đi có ch may m n đây cũng ch a bi t ch ng".

Không may cho H i Th ng, ra th đô Thăng Long g n m t năm tr i, c hai vi c đ u không thành: đ n th đô, H i Th ng đ c đ a vào khám b nh ngay cho Tr nh Cán, nh ng đ n thu c kê lên b các th y thu c khác trong ph chúa gièm pha và không đ c dùng. Sách thu c cũng ch ng tìm đ c ai ch u trách nhi m cho in. Nh ng cũng chính trong chuy n đi này, H i Th ng đã r t vui m ng đ c bi t sách thu c c a mình biên so n không nh ng đã đ c h c trò sao chép dùng t i ch mà còn đ c đ a đi r t xa t i t n th đô và có ng i nh h c sách thu c c a mình mà đã tr thành th y thu c gi i th đô nên đã l p bàn th , th s ng H i Th ng đ t lòng nh n.

Cuối năm đó (1782) Hội Thơ ông Lãn Ông trở lại Hội ông Sĩ, tiếp tục duy trì, biên soạn thêm một số tập trong toàn bộ tác phẩm "Y tông tâm lĩnh" cho đến khi ông mất. Nhân dân táng mộ Hội Thơ ông ở chân núi Minh Từ, khe Núi Cấm, cách thành phố Châu, huyện Hội ông Sĩ 4km, hiện nay vẫn còn.

Hội Thơ ông Lãn Ông được nhân dân địa phương chú ý và trân trọng do tài cha bệnh, duy trì, viết sách và làm thơ văn.

Sau khi Hội Thơ ông Lãn Ông mất, cho đến ngày nay chúng ta biết, học tập và nhớ đến Hội Thơ ông Lãn Ông là do tác phẩm "Y tông tâm lĩnh" nghĩa là những điều đã lĩnh hội được của những thầy thuốc truyền thống. Hiện nay người ta gọi tác phẩm này là "Hội Thơ ông y tông tâm lĩnh".

Bộ sách này được Hội Thơ ông Lãn Ông biên soạn trong vòng 10 năm: bắt đầu vào lúc Hội Thơ ông 40 tuổi (1760), căn bản hoàn thành khi Hội Thơ ông Lãn Ông tròn 50 tuổi (1770), những tập đó cho đến một năm trước khi mất, nghĩa là trong vòng 20 năm nữa, Hội Thơ ông còn bổ sung viết thêm một số tập nữa như Y học cứu nguyên (1782), Thơ ông kính ký số (1783), Vấn khí bí điển (1786). Toàn bộ sách Hội Thơ ông Lãn Ông đời, bao gồm 28 tập và chia thành 66 quyển.

Một điểm đáng lưu ý đầu tiên của bộ tác phẩm sách "Y tông tâm lĩnh" là Hội Thơ ông Lãn Ông đã tiếp thu có phê phán, chọn lọc và vận dụng những kiến thức của bên vào điều kiện thực tế Việt Nam, và con người và văn hóa cách suy nghĩ của con người Việt Nam, nhất là những lý luận của bên cạnh của nền y học Trung Quốc cũng như những kinh nghiệm của bệnh của những thầy thuốc truyền thống, của nhân dân lao động trong và ngoài nước, kể cả một số ít giáo sĩ phương Tây khi họ mới sang Việt Nam ta. Và khác với những người viết sách trước, có tiếp thu của người khác nhưng chỉ đi, coi như đó là của mình, Hội Thơ ông Lãn Ông đã trình bày rõ ràng, trung thực trong mỗi tập sách viết ra là mình đã tiếp thu ý kiến của người xưa nhưng theo cách nào đó người đó có thể có điều kiện kiểm tra hoặc dễ dàng có ý kiến phê phán trở lại.

Cùng với những tâm sự đã đến Hội Thơ ông Lãn Ông đến với biên soạn bộ sách đã ghi lại thi u ở phần trên, chúng ta hãy cùng nhau trích dẫn một vài đoạn nữa trong bộ "Y tông tâm lĩnh".

tha. Vn nh t mình không kiên quy t, mang l y m t ch c quan thì bây gi danh l i đã ch ng thành, mà cái thân l i b nh c, h i thì đã mu n. May sao... tuy thân m c vào vòng danh l i nh ng không b l i danh mê ho c... mình không đ n n i b thiên h ch c i, ch nh "không tham" đó thôi".

Do nh ng giá tr văn th và l ch s y nên chúng ta không ng c nhiên khi th y ngay t năm 1923, t p truy n ký này đã đ c Nguy n Tr ng Thu t d ch và đăng t t p chí Nam Phong, năm 1950, D ng Qu ng Hàm trích in trong Vi t nam văn h c s y u, năm 1959 Phan Võ d ch l i và nhà xu t b n Văn hóa đã cho in, nhân d p 250 năm ngày sinh c a H i Th ng, nhà xu t b n Văn h c đã cho s a ch a l i và tái b n l n n a.

Hai m i b y t p còn l i c a tác ph m này dành hoàn toàn cho nh ng v n đ thu n túy v ch a b nh, dùng thu c, nh ng do cách c u t o c a b sách, l i vi t đ c bi t c a H i Th ng Lăn Ông, nên bên c nh nh ng ki n th c chuyên môn v ch a b nh dùng thu c, chúng ta còn bi t và h c t p đ c H i Th ng quan đ m v ngành ngh , đ o đ c c a ng i th y thu c cũng nh n p suy nghĩ hi m có c a m t tri th c th i đó.

V quan đ m ngành ngh . Ph i s ng l i hoàn c nh l ch s n c ta t th k th XVIII, khi mà t t ng c u danh l i, ham làm quan, làm t ng coi th ng ngh thu c đang ng tr đ u óc h u h t trí th c n c ta lúc y, m i th y h t khó khăn c a H i Th ng Lăn Ông khi ch n ngh thu c làm l s ng c a đ i mình. Hãy nghe H i Th ng k l i nh ng l i bàn ra: "M t tân th khoa h Tr n, ng i b n m i quen q n bên, m t hôm đ n ch i th y trên bàn có ch ng sách thu c, bi t tôi say s a v i ngh thu c đã: "T l i can ngăn đôi ba l n mà không th đ c" l i nói thêm "Đ o lý r t l n nh ng g i là Đ o t c là đ ng l i tr n c"... Chính sách hay phép t c t thì s sách còn ghi, còn nh đ o làm thu c ch th y chép ngo i s . Tuy Ngũ đ k có ch chép v ngh thu c thì l i ch nói song song v i vi c làm ru ng mà thôi, ngoài ra không th y đ u nói đ n c . Cho nên nhà nho đ i này qua đ i khác đ u h c t p kinh nghi m Xuân Thu, s T Mã, dù i mài su t đông sang hè đ đ làm b c thang phú quý, l y l ng công danh. Còn nh vi c làm thu c ch là m t ngh thu t mà thôi. N u nh có ai coi tr ng m t chút thì nói là nhân thu t là cùng. Nh v y, ph i ch ng đ o làm thu c không chính th c là n n t ng trong đ o lý c a ng i đ i đó ru?".

Ngay c khi đ c th y H i Th ng đ c chúa Tr nh tri u ra th đô Thăng Long, m t v quan văn th có nhi m v đ a H i Th ng lên kinh đô đã cho r ng, h n là v tài gì khác mà H i Th ng đ c ti n c ch không ph i do ngh thu c nên v quan này đã nói: "Tôi nghe quan l n tôi nói c là b c cao n, m n ti ng th y thu c đó thôi".

Nhụng chúng ta thụng, mợc ai nói ra nói vào, lòng yêu nghụng thuợc cợa Họ i Thụng ng vợn không thay đợi vì "nghụng này có thợ giúp ngợợi ta yên vui", vì "đợ làm thuợc cũng giợ ng nhợ đợ làm tợợ ng".

Vợ đợ đợ cợa ngợợi thụng thuợc. Họ i Thụng ng viợ t: "Đợ là thụng thuợc thì nên nghĩ đợ n viợc giúp ngợợi, không nên vợ ng nhà lâu đợ tìm vui thú riêng nhợ đi chợ i ngợ m cợ nh, mang rợợ u lên núi uợ ng chợ i, vì nhợ có bợ nh cợ p cợ u, ngợợi ta tìm thụng không gợ p kợ p, hợ i đợ n tính mợ ng con ngợợi". Hoợc nhợ "Nợ u cùng mợ t lúc có nhiợ u ngợợi mợ i đi thăm bợ nh thì phợ i căn cợ vào bợ nh cợ p đi trợợc, bợ nh không cợ p đi sau chợ không nên vì ngợợi bợ nh giàu hay nghèo mà đợ n trợợc đợ n sau, nhợ lúc cho thuợc cũng căn cợ vào tợ t bợ nh chợ không nên căn cợ vào tiợ n ít mà cho thuợc tợ t xợ u".

"Phạm hợc thuợc, phợ i luôn luôn trau đợ i nghiệp vợ : khi có chút thợ i giợ nhàn rợ i, nên luôn luôn nghiên cợ u sách thuợc xợ a nay, luôn luôn phát huy biợ n hóa thؤل nhợ p đợợc vào tâm, thụng y rõ đợợc cợ mợ t, thì tợ nhiên ợ ng đợợc vào viợc làm mà không phợ m sai lợ m".

"Chợ a bợ nh phợ i toàn đợ n. Khi đợ n xem bợ nh ợ nhợ ng nhà nghèo túng hay nhợ ng ngợợi mợ cợi goá bợ a hiợ m hợ i lợ i càng nên chăm sóc đợ c biợ t, vì nhợ ng ngợợi giàu sang không lo không có ngợợi chợ a, còn nhợ ng ngợợi nghèo khó thì không đợ sợ c đón thụng y giợ i, vợ y ta nên đợ tâm mợ t chút, hợ sợ đợợc cợ ng mợ t đợ i... Nhợ ng ngợợi con thợ o, vợ hiợ n, nghèo mà mợc bợ nh, ngoài viợc cho thuợc, lợ i tuợ sợ c mình mà chu cợ p cho hợ nợ a, vì có thuợc mà không có ăn, thì cũng vợ n đi đợ n chợ chợ t. Cợ n phợ i cho hợ đợợc cợ ng toàn đợ n, thì mợ i đúng là nhân thuợ t".

Đáng quý hợ nợ a, và đợ u này hợ u nhợ ít thụng ợ nhợ ng thụng thuợc trợợc và sau Họ i Thụng ng Lãn Ông: đợ là tình thợ n không giợ u đợ t, dám mợ nh đợ n trình bày nhợ ng trợợc hợ p bợ nh không khợ i, ngợợi bợ nh đợ chợ t, đợ ngợợi sau rút kinh nghiệp m. Thợc vợ y, cùng vợ i tợ p "Đợợc ng án" trong đó kợ lợ i 17 bợ nh án khó mà chợ a khợ i, Họ i Thụng ng còn viợ t mợ t tợ p gợ i là "Âm án", trong đó Họ i Thụng ng đợ trình bày 12 trợợc hợ p bợ nh khó, và mợc dù đợ đem hợ t tình thợ n cợ u chợ a đợ n cùng, còn nợợc còn tăt cợ a mình, nhợ ng cuợ i cùng ngợợi bợ nh vợ n chợ t. Lý do cợ m bút biên tợ p "Âm án", Họ i Thụng ng đợ viợ t nhợ sau:

"Nghợ làm thuợc là nhân thuợ t, thụng thuợc phợ i viợc cợ u giúp ngợợi làm hay. Nhợ ng thói thợợc cợ u đợợc mợ t ngợợi thì hoa chân múa tay biợ u đợợc cho mợ i ngợợi cùng biợ t, còn lợ thợ t bợ i thì giợ u đi, thợợc ngợợi ta hay giợ u nhợ ng thói xợ u cợ a mình, mà không đem sợ thợc nói vợ i ngợợi khác... Trong viợc chợ a bợ nh, tợ tợ ng ợ ng biợ n đợ đợ i phó vợ i bợ nh tình, chuyợ n nợ ng ra nhợ, cợ u chợ t lợ y sợ ng đợợc bao nhiêu trợợc hợ p mà vợ n có nhợ ng chợ ng phợ i bó tay đợ i chợ t

cũng không phải là ít. Tôi không thể thẹn với trình độ thấp kém trong việc sưu ngi cho nên ngoài nhng "Đng án" i chép thêm một tập k i nhng i khó nói ra đc, g i là "Âm án".

Mong nhng b c trí th c có chí làm thu c sau này, khi th y nhng ch hay c a tôi ch a đáng b t ch c, nhng th y ch đ c a tôi c n ph i l y làm g ng, không nên quá yêu tôi mà b o: ch ch a đ c b nh mà không ch a đ c m nh. Thì đó m i là cái may cho đ o y". Ch đ c m t vài đo n trích trong toàn b tác ph m "Y tông tâm lĩnh", chúng ta cũng th y nhng tâm t suy nghĩ cao quý c a H i Th ng Lãn Ông. Và chúng ta không ng c nhiên khi th y H i Th ng còn s ng, còn đ y h c, thì m i i m i câu trong tác ph m c a H i Th ng đ u đ c h c trò c a mình chép i m t cách đ y đ . Cho đ n khi H i Th ng Lãn Ông đã m t đi r i, nhng ng i h c trò tr c ti p c a H i Th ng Lãn Ông cũng không còn n a, đáng l ng i ta ch c n chép i nhng ki n th c thu n túy v chuyên môn ch a b nh, ch thu c và dùng thu c thì ng i ta v n chép i đ y đ c nhng suy nghĩ tâm t c a H i Th ng. Tác ph m "Y tông tâm lĩnh" c a H i Th ng Lãn Ông tuy hoàn thành v căn b n vào năm 1770, nhng đã t n t i g n nh nguyên v n b ng con đ ng chép tay, chuy n ng i này qua ng i khác, đ ch 115 năm sau (1885) m i đ c kh c g và in ra ph bi n r ng rãi trong nhân dân và truy n đ n ngày nay.

H i Th ng Lãn Ông - Lê H u Trác, thân th và s nghiếp, là ni m t hào c a dân t c ta. Tuy s ng cách ta h n 250 năm, nhng t t ng và ph ng pháp t t ng ti n b cũng nh thái đ khoa h c chân chính c a H i Th ng Lãn Ông v n còn là bài h c còn tính ch t th i s và r t quý báu đ i v i chúng ta ngày nay.